TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẬP THẠCH** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2018/HS-ST
Ngày 20-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Thành

Bà Trần Thị Lan Phương

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà***: Bà Vũ Thị Phương Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2018. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Hà Văn K, sinh năm 1994 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn H (đã chết) và bà Khương Thị H; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/02/2018, tạm giam từ ngày 06/02/2018 (có mặt);

2. Trần Văn Q, sinh năm 1993 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn V, xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Lê M và bà Nguyễn Thị P; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/02/2018, tạm giam từ ngày 06/02/2018 (có mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Trần Lê M, sinh năm 1970; trú tại: Thôn V, xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

- Anh NLQ1, sinh năm 1989; trú tại: Thôn Đ, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt);

- Anh NLQ2, sinh năm 1992; trú tại: Thôn Đ, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h00' ngày 02/02/2018, NLQ1 cùng NLQ2 đang đi chơi thì NLQ1 hỏi mượn điện thoại của NLQ2 gọi điện thoại cho Hà Văn K hỏi mua 400.000đ ma túy. K đồng ý và hẹn NLQ1 ở đường dân sinh phía sau Nhà văn hóa thôn Đ, xã X, huyện L. Lúc này, Trần Văn Q đang chơi ở nhà K nên K rủ và được Q đồng ý và đưa cho K 500.000đ để mua ma túy bán kiếm lời. Sau đó, Q và K đi xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER biển kiểm soát 88D1-186.62 đến khu vực cây xăng thuộc xã T, huyện L mua ma túy của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ được 01 gói với giá 500.000đ. Q và K chia gói ma túy vừa mua được thành 05 gói nhỏ, sau đó Q cất số ma túy trên trong túi áo rồi cùng K đi đến điểm hẹn gặp NLQ1. Tại chỗ hẹn, NLQ1 nói với K: *"Anh chỉ có ba trăm"* nên K bảo Q đưa K 02 gói ma túy để K san bớt ra thêm 01 gói ma túy nữa. Sau khi san thành 03 gói ma túy nhỏ, K cầm 01 gói và đưa cho Q 02 gói. NLQ1 lấy 300.000đ (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ) đưa cho K, K cầm tiền cất vào ví thì Q đưa NLQ1 02 gói ma túy mà K vừa đưa. Sau đó, NLQ1 và NLQ2 đi về đến tổ dân phố T, thị trấn L, huyện L thì bị Công an huyện Lập Thạch kiểm tra thu giữ vật chứng gồm: Thu của NLQ1 02 gói nhỏ chứa chất bột màu trắng, được niêm phong ký hiệu A1; 01 mẩu giấy có ghi các số 810, 666. Còn Q và K cũng đi về đến gần Nhà văn hóa thôn Đ, xã X, thị trấn L thì bị Công an huyện Lập Thạch kiểm tra thu giữ toàn bộ vật chứng, gồm: Thu giữ của Hà Văn K: 01 gói nhỏ được bọc bằng giấy bạc một mặt màu vàng một mặt màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng được niêm phong ký hiệu A2; 01 ví giả da màu đen bên trong có 360.000đ (trong đó có một tờ tiền mệnh giá 200.000đ có số seri DN 07314666 và một tờ tiền mệnh giá 100.000đ có số seri EM 13707810); 01 điện thoại di động nhãn hiệu SONY màu đen đã cũ. Thu giữ của Q: 01 túi nilon bên trong có 3 gói nhỏ bọc giấy bạc một mặt màu vàng một mặt màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng được niêm phong ký hiệu A3; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu trắng - vàng đồng đã cũ; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh - bạc, biển kiểm soát 88D1-186.62.

Cùng ngày 02/02/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật và tài sản của Hà Văn K nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu g có liên quan đến vụ án.

Ngày 02/02/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất bột màu trắng trong 02 gói nhỏ của mẫu ký hiệu A1 thu giữ của NLQ1; 01 gói nhỏ của mẫu ký hiệu A2 thu giữ của Hà Văn K; 03 gói nhỏ của mẫu ký hiệu A3 thu giữ của Trần Văn Q có phải là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái

phép chất ma túy không? Loại ma túy, tiền chất gì? Trọng lượng (khối lượng) là bao nhiêu?

Ngày 05/02/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Kết luận giám định số 175/KLGĐ kết luận:

"1. Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng (trọng lượng) là 0,0026g (không phẩy không không hai sáu gam, không kể bao bì), loại Heroine.

2. Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng (trọng lượng) là 0,0515g (không phẩy không năm một năm gam, không kể bao bì), loại Heroine.

3. Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy, có khối lượng (trọng lượng), là 0,0653g (không phẩy không sáu năm ba gam, không kể bao bì) loại Heroine".

*Vật chứng vụ án:

- Mẫu do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định gồm: A1 = 0,00 gam; A2 = 0,0152 gam; A3 = 0,0161 gam mẫu và toàn bộ bao gói, được niêm phong trong cùng một bao gói giấy "*Mẫu trả",* trên giáp lai có chữ ký của người giám định và hình dấu tròn đỏ của Phòng hình sự kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

- 01 ví giả da màu đen của Hà Văn K, bên trong có 360.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SONY màu đen đã cũ.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu trắng - vàng đồng đã cũ của Trần Văn Q.

- 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh - bạc, biển kiểm soỏt 88D1-186.62, quá trnh điều tra xác định là tài sản của ông Trần Lê M- bố đẻ Trần Văn Q, ông M không biết Q sử dụng làm phương tiện mua bán ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại ông M.

Bản Cáo trạng số 26/CT-VKS-MT ngày 23/5/2018, Viện kiểm sát nhân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Hà Văn K và Trần Văn Q về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo Hà Văn K và Trần Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Hà Văn K và Trần Văn Q đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Văn K và Trần Văn Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy",

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Hà Văn K từ 30 tháng đến 36 tháng tù, không phạt bổ sung.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Trần Văn Q từ 24 tháng đến 30 tháng tù, không phạt bổ sung.

Và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Trần Văn M: Nguồn gốc chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88D1-186.62 là của gia đình ông mua của Hà Văn K với số tiền 35.000.000đ, khi mua vợ chồng ông giao tiền cho K nhưng khi viết giấy tờ mua bán thì viết đứng tên con trai ông là Q. Nay gia đình ông đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì.

Bị cáo Hà Văn K nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình.

Bị cáo Trần Văn Q nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét với mức án thấp nhất để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn K và Trần Văn Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người liên quan, biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định…. và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 02/02/2018, Hà Văn K đang ở nhà cùng với Trần Văn Q thì nhận được điện thoại của NLQ1 hỏi mua 400.000 đồng tiền ma túy và được K đồng ý và hẹn nhau ở đường dân sinh phía sau nhà văn hóa thôn Đ, xã X, huyện L. Lúc này Hà Văn K rủ và được Q đồng ý và đưa cho K 500.000 đồng để mua ma túy bán kiếm lời. K và Q đi xe mô tô biểm kiểm soát 88D1-186.62 mua ma túy của một người đàn ông không biết tên tuổi, sau đó cả hai chia nhỏ số ma túy thành nhiều gói nhỏ và đi đến chỗ hẹn, tại đây NLQ1 đưa cho K 300.000 đồng, K cầm tiền và Q đưa cho NLQ1 02 gói ma túy. Sau khi mua bán ma túy xong,

trên đường về các đối tượng bị Công an huyện Lập Thạch phát hiện bắt giữ. Thu của NLQ1 02 gói ma túy có khối lượng 0,0026 gam Heroine và 01 mẩu giấy có ghi các con số 810, 666. Thu của Hà Văn K 01 gói ma túy có khối lượng 0,0515 gam Heroine, 01 ví giả da bên trong có 360.000 đồng, 01 điện thoại Sony; Thu của Trần Văn Q 01 túi nilon bên trong có 03 gói ma túy có khối lượng 0,0653 gam Heroine, 01 điện thoại Samsung, 01 xe mô tô Yamaha biển kiểm soát 88D1-186.62.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy do bị cáo Hà Văn K và Trần Văn Q thực hiện đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma tuý là tệ nạn cần phải loại bỏ ra khỏi đời sống xã hội vì nó làm sói mòn đạo đức, lối sống của một bộ phận thanh niên, ảnh hưởng đến sức khoẻ con người và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung, phục vụ tốt việc giữ vững an ninh chính trị tại địa phương.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Hà Văn K và Trần Văn Q là những thanh niên có sức khỏe nhưng không chịu làm ăn lương thiện, không chịu rèn luyện để trở thành công dân tốt, mà lao vào con đường phạm tội. Do đó cần áp dụng hình phạt tù thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, các bị cáo lần đầu phạm tội, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo K quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do ông Hà Văn H (bố bị cáo Hà Văn K) là thương binh. Hội đồng xét xử thấy rằng việc bố bị cáo K là thương binh nhưng không có tài liệu nào thể hiện ông Hải là người có công với nước nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ này đối với bị cáo K.

Đối với bị cáo Hà Văn K là người có vai trò chính trong vụ án, là người đề xuất, rủ rê bị cáo Trần Văn Q phạm tội. Đối với bị cáo Trần Văn Q khi được K đề xuất và rủ mua ma túy để bán kiếm lời thì bị cáo Q đã đồng ý và thực hiện rất tích cực.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù một thời gian phù hợp đối với các bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Việc mua bán trái phép chất ma túy mà các bị cáo Hà Văn K và Trần Văn Q thực hiện vì mục đích thu lợi nhưng K và Q chưa đem nguồn lợi gì cho gia đình, bản thân các bị cáo không có việc làm, không có tài sản gì nên không cần thiết phải phạt các bị cáo một khoản tiền sung quỹ Nhà nước.

[5]. Đối với NLQ1 là đối tượng nghiện chất ma túy, mục đích mua ma túy để sử dụng, bản thân NLQ1 chưa có tiền án, tiền sự về các tội tàng trữ, vận chuyển trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, số ma túy thu giữ của NLQ1 chưa đủ lượng nên hành vi không cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với NLQ1 là có căn cứ.

Đối với NLQ2, không biết việc NLQ1 mua ma túy của K và Q nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Hà Văn K và Trần Văn Q nhưng K và Q đều không biết tên tuổi, nơi cư trú nên Cơ quan điều tra không có thông tin để xác minh, điều tra, khi nào làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh - bạc, biển kiểm soát 88D1-186.62, quá trnh điều tra xác định là tài sản của gia đình ông Trần Lê M - bố đẻ Trần Văn Q, ông M không biết Q sử dụng làm phương tiện mua bán ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại ông M là có căn cứ.

- Đối với gói mẫu vật hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- 01 ví giả da màu đen của Hà Văn K, bên trong có 360.000 đồng, trong đó có 300.000 đồng là tiền do K bán ma túy mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; 60.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SONY màu đen đã cũ của K không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại K nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu trắng - vàng đồng đã cũ của Trần Văn Q cho K lắp nhờ sim điện thoại để giao dịch khi mua bán ma túy nên cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 mẩu giấy có ghi các dóy số 810, 666 thu giữ của NLQ1 là vật chứng chứng minh tội phạm cần được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[7]. Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: Các bị cáo Hà Văn K và Trần Văn Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hà Văn K 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/02/2018. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Văn Q 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/02/2018. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại Samsung của Trần Văn Q.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 300.000 đồng của Hà Văn K.

Trả lại Hà Văn K 60.000 đồng, 01 điện thoại Sony và 01 ví giả da nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 0,0313 gam heroine và toàn bộ bao gói còn lại sau giám định.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch).

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Hà Văn K và Trần Văn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- CQĐT - Công an huyện Lập Thạch;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi Cục THADS huyện Lập Thạch;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa